LIÊN BỘ
QUỐC PHÒNG - LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - TÀI CHÍNH

Số: 1232/1998/TTLT-BQP -BLĐTB & XH-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày24 tháng 4 năm 1998

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ ĐƠN VỊ DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN DỰ BỊ TRONG THỜI GIAN TẬP TRUNG HUẤN LUYỆN, DIỄN TẬP, KIỂM TRA SẴN SÀNG ĐỘNG VIÊN, SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU

Thi hành Nghị định số 39/CP ngày 28 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ "Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên" ;

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Y tế (tại công văn số 8293/ KH ngày 25 tháng 11 năm 1997), Liên Bộ Quốc phòng - Lao động Thương binh và xã hội - Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với quân nhân dự bị giữ chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên và chế độ chính sách đối với quân nhân dự bị trong thời gian tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu, như sau:

A- CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ ĐƠN VỊ DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN

1- Đối tượng được hưởng phụ cấp là những quân nhân dự bị được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên từ tiểu đội trưởng và tương đương đến trung đoàn trưởng và tương đương.

Quân nhân dự bị được bổ nhiệm giữ chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên phải có đủ 2 điều kiện sau mới được hưởng phụ cấp trách nhiệm quản lý đơn vị:

- Phải thực hiện trách nhiệm quản lý đơn vị theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 15 của Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên;
- Đơn vị phải có binh sĩ để quản lý.

Quân nhân dự bị được bổ nhiệm giữ chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên nhưng không có đủ 2 điều kiện trên thì không được hưởng phụ cấp trách nhiệm quản lý đơn vị. Trường hợp nếu trong quý không trực tiếp quản lý đơn vị như: ốm đau, đi học... quá 1/2 số ngày trong quý hoặc không thực hiện nhiệm vụ thì quý đó không được hưởng phụ cấp trách nhiệm.

2- Mức phụ cấp trong một quý của từng đối tượng được hưởng tính theo hệ số so với lương tối thiểu quy định của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Tiểu đội trưởng và tương đương	: 0,25
- Trung đội trưởng và tương đương	: 0,30
- Phó đại đội trưởng và tương đương	: 0,35
- Đại đội trưởng và tương đương	: 0,40
- Phó Tiểu đoàn trưởng và tương đương	: 0,45
- Tiểu đoàn trưởng và tương đương	: 0,50
- Phó Trung đoàn trưởng và tương đương	: 0,55
- Trung đoàn trưởng và tương đương	: 0,60

3- Cách tính phụ cấp:

a) Thời gian hưởng phụ cấp tính từ ngày quân nhân dự bị được bổ nhiệm chức vụ và thật sự thực hiện chức trách cho đến ngày thôi giữ chức vụ đó.

b) Quân nhân dự bị lần đầu được bổ nhiệm chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên thì phụ cấp của quý đầu được tính như sau:

Nếu giữ chức vụ trên 1/2 số ngày trong quý thì được hưởng mức phụ cấp của cả quý, nếu giữ chức vụ dưới 1/2 số ngày trong quý thì không được hưởng phụ cấp của quý đó.

c) Trong quý, quân nhân dự bị đang giữ chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên mà có sự thay đổi chức vụ nhưng vẫn thuộc đối tượng được hưởng phụ cấp trách nhiệm thì từ quý tiếp theo được hưởng phụ cấp của chức vụ mới.

d) Quân nhân dự bị thôi giữ chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên từ quý nào thì mức phụ cấp được hưởng của quý đó được tính theo quy định tại tiết b của điểm này.

4- Trách nhiệm chi trả phụ cấp:

- Hàng quý, Ban chỉ huy quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện) tổ chức cấp phát phụ cấp cho toàn bộ số quân nhân dự bị được hưởng phụ cấp có trên địa bàn của huyện.

- Việc cấp phát phụ cấp được tiến hành mỗi quý một lần vào một ngày thích hợp trong 15 ngày cuối của tháng cuối quý, do Ban chỉ huy quân sự huyện quyết định.

5- Kinh phí chi trả phụ cấp trách nhiệm quản lý đơn vị dự bị động viên do ngân sách quốc phòng bảo đảm.

B- CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN DỰ BỊ TRONG THỜI GIAN TẬP TRUNG HUẤN LUYỆN,DIỄN TẬP, KIỂM TRA SẴN SÀNG ĐỘNG VIÊN, SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU

I- Đối tượng được hưởng chế độ chính sách quy định tại Điều 23 Nghị định 39/CP ngày 28/4/1997 của Chính phủ bao gồm sĩ quan dự bị, quân nhân chuyên nghiệp và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị được gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu theo chỉ tiêu nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao hàng năm và hướng dẫn của Bộ Quốc phòng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh), các Bộ, ngành

II- Chế độ đài thọ tiền ăn:

Quân nhân dự bị được gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu (sau đây gọi tắt là trong thời gian tập trung), được đài thọ tiền ăn theo chế độ hiện hành đối với quân nhân tại ngũ kể từ ngày có mặt tại địa điểm tập trung cho đến ngày kết thúc đợt tập trung, đối với trường hợp ốm đau, bị thương thực hiện theo hướng dẫn ở mục VI phần B Thông tư này. Kinh phí đài thọ tiền ăn cho quân nhân dự bị được quyết toán vào ngân sách quốc phòng nếu là đơn vị dự bị động viên thuộc bộ đội chủ lực, quyết toán vào ngân sách tỉnh nếu là đơn vị dự bị động viên thuộc bộ đội địa phương.

III- Chế độ mượn quân trang, mượn hoặc cấp đồ dùng sinh hoạt:

Quân nhân dự bị được gọi tập trung từ 5 ngày trở lên trong một đợt thì được mượn quân trang, được mượn hoặc cấp một số đồ dùng sinh hoạt theo quy định của Bộ Quốc phòng.

IV- Chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp, trợ cấp và phúc lợi khác:

1- Quân nhân dự bị đang hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, trong thời gian tập trung được cơ quan, đơn vị nơi làm việc trả nguyên lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp, phúc lợi, phụ cấp đi đường và tiền tàu xe theo chế độ hiện hành đối với công nhân, viên chức đi công tác. Cơ quan, đơn vị đang hưởng lương từ nguồn ngân sách nào thì do nguồn ngân sách đó bảo đảm.

2- Quân nhân dự bị thuộc các đối tượng khác:

a) Nếu thời gian tập trung từ 5 ngày trở lên trong một đợt thì được cấp một khoản phụ cấp như sau:

+ Đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp khoản phụ cấp này được tính theo số ngày thực tế tập trung, mức phụ cấp một ngày được tính theo công thức sau: